

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2023/ HS-ST

Ngày: 17 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hiền và bà Phạm Thu Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Sơn Tùng – Thư ký toà án nhân dân TP H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn K, sinh ngày 17 tháng 6 năm 1970, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ G, khu A, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: tổ A, khu C, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đăng K1 và bà Hoàng Thị C; vợ: Nguyễn Thị H, có 02 con lớn sinh năm 1989 nhỏ sinh năm 1994; tiền án: Ngày 19/02/1998, bị Tòa án nhân dân tối cao xét xử phúc thẩm xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2005, chưa chấp hành xong phần thi hành án dân sự. Ngày 27/7/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 10 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2013. Chấp hành xong phần thi hành án dân sự ngày 14/5/2012. Ngày 17/4/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2021, chấp hành xong phần thi hành án dân sự ngày 15/9/2015; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/12/2022, hiện tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Q. có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Bùi Văn T - vắng mặt.

Trú tại: tổ E, khu F, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 08/12/2022, tại đoạn đường thuộc tổ A, khu A, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng: thu giữ tại túi áo khoác bên trái của K 01 (một) gói giấy, bên trong có 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M1, M2); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng gắn sim thuê bao 0362.861.702; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ gắn sim thuê bao 0374.273.882 và 0345.306.181.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn K tại tổ A, khu C, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh: Thu trong túi áo khoác màu đen xám treo ở cánh tủ quần áo của K 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M3, M4).

Kết luận giám định số 1954/KL-KTHS, ngày 13/12/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng như sau: M1: 0,133 gam; M2: 0,134 gam; M3: 3,389 gam; M4: 0,036gam. Tổng khối lượng từ M1 đến M4: 3,692gam.

Quá trình điều tra, Bùi Văn K khai nhận: K là người sử dụng ma túy từ năm 1997. Do không có việc làm nên K nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ, ngày 08/12/2022, K đi xe khách đến khu vực Bệnh viện V - Thụy Điển thuộc thành phố U, gặp và mua của một người đàn ông không quen biết tên P 01 cục ma túy với giá 3.500.000đ. Sau khi mua được ma túy, K cầm về nhà cất giấu, mục đích để chia nhỏ số ma túy này bán kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, có Bùi Văn T (là bạn bè quen biết với K) gọi điện hỏi mua 600.000đ ma túy, K hẹn T đến khu vực C1 thuộc phường T, thành phố H để giao dịch. Sau đó, K lấy một phần trong số ma túy vừa mua được, cho vào 02 gói giấy, mục đích để bán với giá 300.000đồng/gói. Số ma túy còn lại, K cho vào túi nilon cất giấu trong túi áo khoác treo ở tủ quần áo trong phòng trọ. Sau đó, K cầm 02 gói giấy ma túy cho vào túi áo khoác đang mặc đi đến khu vực Cột đồng hồ để bán ma túy cho T nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn T khai phù hợp với lời khai của K về việc gọi điện cho K hỏi mua 600.000đ ma túy nhưng sau đó T thay đổi ý định không mua ma túy nữa nên T không đến chỗ hẹn. T tự nguyện giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen gắn sim thuê bao 0367691791.

Vật chứng, tài sản tạm giữ trong vụ án: Toàn bộ số ma túy thu giữ của Bùi Văn K hoàn lại sau giám định, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSHL ngày 21/02/2023 của VKSND thành phố H đã truy tố **Bùi Văn K**, về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm q khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng: điểm q khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 - Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn K từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về vật chứng đề nghị áp dụng: điểm a, c khoản 1 điều 47 - Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 3,5g Heroin mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong túi niêm phong số 1954/KL-KTHS, ngày 13/12/2022 của phòng K2 - Công an tỉnh Q; 02 sim điện thoại di động.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone(kiểu dáng Iphone 6s) màu vàng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia(M, kiểu dáng bàn phím), màu đen.

Trả lại cho Bùi Văn K: 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel(V6302 kiểu dáng bàn phím) màu đỏ kèm 02 sim;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Bùi Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và phù hợp với tang vật đã thu giữ được.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 08/12/2022, tại đoạn đường thuộc tổ A, khu A, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Bùi Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 0,267gam ma túy, loại Heroine với mục đích để bán thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tiếp đó, tại nơi ở của Bùi Văn K, thuộc tổ A, khu C, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, K còn có hành vi tàng trữ trái phép 3,425 gam ma túy, loại Heroine cũng nhằm mục đích để bán.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn K đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xem xét tình tiết giảm nhẹ của bị cáo K thấy rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51– Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2]. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đối với bị cáo Bùi Văn K là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Trong quá trình tố tụng từ giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã đảm bảo và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét thấy hành vi của bị cáo Bùi Văn K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, sử dụng các loại ma túy của nhà nước, hành vi này đang bị pháp luật nghiêm cấm và xử phạt rất nghiêm khắc. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đã làm huỷ hoại sức khỏe của con người là mầm mống để phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung, làm gương cho người khác và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Do bị cáo Bùi Văn K không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản gì nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về tang vật của vụ án:

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, đây là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone thu giữ của K do K dùng vào việc liên lạc để bán ma túy; 01 điện thoại Nokia thu giữ của T nhưng T không có yêu cầu lấy lại nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel thu giữ của K nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho K.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bùi Văn K - Phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ: điểm q khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Văn K 08(tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/12/2022.

Căn cứ: điểm a, c khoản 1 điều 47 - Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 3,5g Heroin mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong túi niêm phong số 1954/KL-KTHS, ngày 13/12/2022 của phòng K2 - Công an tỉnh Q; 02 sim điện thoại di động.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone(kiểu dáng Iphone 6s) màu vàng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia(M, kiểu dáng bàn phím), màu đen.

Trả lại cho Bùi Văn K: 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel(V6302 kiểu dáng bàn phím) màu đỏ kèm 02 sim;

(Tình trạng tang vật như biên bản bàn giao tang vật giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự TP H, số 160/BB-THA ngày 16/3/2023).

Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Buộc bị cáo Bùi Văn K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điều 331; 333 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Bùi Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- THA Dân sự TP H;
- Công an TP H;
- Trại tạm giam CA Quảng Ninh;
- Bị cáo;NLQ;
- Lưu hồ sơ;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Hải